

THIÊN THỨ BẢY: PHÁP CÁC CHÚNG TỰ TỬ

Bấy giờ, các Tỳ-kheo ở chung với nhau thực hành pháp cam. Phật quả trách nói: Đây là pháp dê cam của ngoại đạo. Từ nay về sau cùng nhau xem xét, biết có tội hay không có tội. Vì có mười điều lợi, nên làm cho Chánh pháp tồn tại lâu dài, nên ăn cư xong thì tự tử.

Pháp tăng tự tử:

Phật dạy: Nên tự tử ngày mười bốn, mười lăm, mười sáu. Ngoài ra làm các việc như thuyết giới, Tỳ-kheo không biết lúc nào, Phật cho phép tiểu thực, đại thực Thượng tọa xướng bạch:

- Đại đức tăng xin lắng nghe, nay ngày mười bốn trăng sáng. Ngày khác y theo đây chúng tăng nhóm chỗ nào đó tự tử.

Pháp sai người thọ tự tử.

Cho lúc tác bạch hoặc đánh kiền-chùy; hoặc nói cho biết. Các Đại đức khi tự tử, tăng đến nhóm họp rồi, nên trước sai người phải đủ hai thứ năm đức:

1. Tự tử năm đức: không ái, không nhuế, không sợ, không si, biết tự tử, chưa tự tử.

2. Có năm đức nêu tội.

Biết thời như thật lợi ích, từ tâm mềm mại.

Luật Thập tụng, Ngũ Phần đều sai hai người trở lên. Nếu chúng thì chỉ có năm người lần lượt sai riêng. Nếu có sáu người thì hai thê mà làm yết-ma. Nên hòa hỏi đáp rồi bạch:

- Đại đức tăng xin lắng nghe, nếu thời giờ làm việc của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho tăng sai Tỳ-kheo ... làm người thọ tự tử, tác bạch như thế.

- Đại đức tăng xin lắng nghe, tăng sai Tỳ-kheo ... làm người thọ tự tử. Trưởng lão nào bằng lòng tăng sai Tỳ-kheo ... làm người thọ tự tử thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Tăng đã bằng lòng sai Tỳ-kheo ... làm người thọ tự tử rồi. Vì tăng bằng lòng nên im lặng, việc này thực hành như vậy.

Tác pháp này rồi, hai người có năm đức mới đứng dậy khỏi chỗ ngồi đến trước Thượng tọa lễ dưới chân Tăng rồi, sau đó quỳ xuống bạch pháp tự tử.

Phật dạy: Khi tự tử phải biết Tỳ-kheo có đến hay không. Người không đến cho bạch trước rồi, sau đó tự tử bạch như vậy:

- Đại đức tăng xin lắng nghe, ngày nay chúng tăng tự tử, nếu thời giờ của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho tăng hòa hợp tự tử bạch như

vậy:

Phật dạy: Tỳ-kheo nên tự tứ vào ngày mười bốn, Tỳ-kheo ni nên tự tứ ngày mười lăm. Hai chúng này nương vào nhau trụ pháp. Nếu không có duyên, thì ba ngày đều được tự tứ.

Pháp chánh tự tứ:

Phật dạy: Nên vén y bày vai phải, cởi giày dép, quỳ thẳng chấp tay, nên mời người làm theo Thượng tọa. Thứ lớp nên là tòa tự tứ.

Luật Ngũ Phần nói: Lấy dép để trên đất hợp lại tự tứ. Người già bệnh tùy ý trở về bản tòa. Nên đối trước người có năm đức nói:

- Đại đức tăng: Ngày nay tự tứ, tôi là Tỳ-kheo cũng tự tứ.

Nếu có thấy tội, nghe tội, nghi tội mong Trưởng lão Đại đức vì thương xót mà nói cho con. Con nếu thấy tội, sẽ như pháp mà sám hối (nói ba lần). Luật bản nói: Nếu nói, quên lầm thì mỗi mỗi đều truyền trao. Hai người năm đức ấy y theo Tăng-kỳ nói: Mỗi người đến chỗ tòa mình tự tứ. Không cần đợi tăng xong, chúng tăng ấy tự tứ rồi. Người năm đức đến trước Thượng tọa nói rằng tăng nhất tâm tự tứ rồi, rồi như thường lệ lễ bái lui ra, xuất xứ từ Luật Thập Tụng.

Pháp lược tự tứ:

Phật dạy: Nếu có tám nạn và duyên khác, như việc trong thuyết giới, lược thuyết tự tứ. nhưng đối thú có hai thứ lược, đơn bạch rồi lược có ba như trong sao nói rõ. Nếu nạn sự có thể, nói rộng thì nói rộng, hoặc nói hai lần, hoặc một lần. Nếu không thì nên đúng như pháp mà trị.

Pháp bốn người trở xuống đối thú:

Phật dạy: Nếu có bốn người không được thọ; người thứ năm muốn thì cùng nhau tự tứ; nên nhóm họp tự tứ. Nếu có bốn người thì nên cùng nhau tự tứ, tác bạch như vậy:

Bạch Đại đức nhất tâm niệm, ngày nay chúng tăng tự tứ, tôi là Tỳ-kheo thanh tịnh (nói ba lần). Nếu có ba người, hai người cũng y theo cách này, chỉ đổi số người đối thú, lại không được riêng chúng, cho đến có phạm, thì không nên y theo cách này.

Pháp một người tâm niệm:

Phật dạy: Nếu ngày tự tứ đến chỗ thuyết giới rưới nước quét dọn, trải đồ ngồi, lấy đồ đựng đầy nước, dụng cụ để rửa chân, đốt đèn, sắp sẵn xá-la, rồi đợi Tỳ-kheo khách. Nếu người không đến nên tâm niệm miệng nói: Ngày nay chúng tăng tự tứ, tôi là Tỳ-kheo ... thanh tịnh (nói ba lần).

Pháp ni sai người tự tứ:

Phật dạy: Tỳ-kheo ni hạ an cư xong, cho sai một Tỳ-kheo ni, vì ni chúng mà đến trong đại tăng nói tự tứ. Nếu hai chúng tăng và ni mỗi bên không đủ năm người đến ngày tự tứ, Tỳ-kheo ni đến chỗ Tỳ-kheo lễ bái hỏi han. Nếu chúng đủ người nên đợi xin dục hỏi duyên. Đáp rằng sai người yết-ma tự tứ, nên nói:

- Đại tỳ tăng xin lắng nghe, nếu thời giờ của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho tăng sai Tỳ-kheo-ni ... Vì Tỳ-kheo-ni đến trong đại tăng nói ba việc tự tứ thấy nghe nghi bạch như thế:

Đại tỳ tăng nghe tăng nay sai Tỳ-kheo ni Vì Tỳ-kheo ni mà đến trong đại tăng nói ba việc tự tứ thấy nghe nghi. Đại tỳ nào bằng lòng tăng sai Tỳ-kheo đó vì Tỳ-kheo-ni mà đến trong đại tăng nói ba việc tự tứ thấy, nghe, nghi thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Tăng đã bằng lòng sai Tỳ-kheo-ni vì Tỳ-kheo-ni mà đến trong đại tăng nói ba việc tự tứ thấy, nghe, nghi rồi. Vì tăng bằng lòng nên im lặng, việc này thực hành như vậy mà làm.

Phật dạy: Người kia đi một mình không có người che chở. Nên sai hai, ba người làm bạn đến trong đại tăng, lễ dưới chân tăng rồi, cúi đầu khom mình, chấp tay nói như vậy.

Tỳ-kheo-ni hạ an cư xong, Tỳ-kheo tăng hạ an cư xong. Tỳ-kheo nói ba việc tự tứ thấy, nghe nghi tội. Đại đức vì lòng từ bi mà nói cho con. Nếu con thấy tội, nên đứng như pháp mà sám hối (nói ba lần) rồi hồi lâu, tăng Thượng tọa nói: Đồ chúng trên dưới mỗi vị đều im lặng. Thật do ni bên trong siêng tu ba nghiệp bên ngoài không có ba việc, cho nên không thấy phạm. Tuy nhiên Thượng tọa có khuyên nhắc, khuyên nhắc ni chúng đứng như pháp tự tứ, cẩn thận chớ buông lung. Sai ni lễ dưới chân tăng thối lui rời về bản tự, nhóm các ni chúng truyền lại lời khuyên nhắc của tăng, như trong pháp thuyết giới có nói rõ. Pháp tự tứ thuyết giới lược pháp giáo thọ. Văn của luật bản thiếu nghĩa rõ ràng trước sau. Nhưng việc đến thì phải lo liệu không nên im lặng. Lại lược nêu một câu, để biểu thị thường thức. Được hành dụng bình đẳng, không hẳn y vào văn.
